TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **426**/2021/QĐST - HNGĐ	*Đống Đa, ngày 24 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 401/2021/TLST - HNGĐ ngày 07/5/2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Tống Thị B**, sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: ....., phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- **Anh Phạm Tấn H**, sinh năm 1963; Hộ khẩu thường trú: ..... phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tấn H và chị Tống Thị B kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn ngày 04/10/2019 tại UBND phường ....., quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 1 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Ngoài ra, cũng do vợ chồng không có con chung.

Nay, anh H và chị B cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị thống nhất cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Anh H, chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh H, chị B xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh H, chị B thống nhất để Anh H chịu cả 300.000đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Phạm Tấn H và chị Tống Thị B**;

- **Về con chung**: Không có.

- **Về tài sản chung**: Anh H, chị B xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ**: Anh H, chị B xác nhận không có nợ chung nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của Anh H, chị B để Anh H chịu cả tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Anh H đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0068721 ngày 07/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Anh H đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND phường……;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tú